

Số: 10/2023/QĐST-KDTM

An Nhơn, ngày 02 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 11, Điều 24, Điều 50, Điều 306, Điều 317, Điều 319 Luật Thương mại năm 2005 và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp kinh doanh thương mại thụ lý số 05/2023/TLST-KDTM ngày 31 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* Công ty TNHH cơ khí Khang Cường

Địa chỉ: Số nhà đường N, phường, Quận G, TP.HCM

Người đại diện pháp luật: Ông Nguyễn Viết C - Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Đình H, sinh năm 1978

Địa chỉ: Số nhà đường N, , Quận G, TP.HCM.

Theo văn bản ủy quyền số 01 ngày 09 tháng 3 năm 2023.

** Bị đơn:* Công ty TNHH thương mại sản xuất nội ngoại thất A

Địa chỉ: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T - Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Văn D - Phó Giám đốc

Địa chỉ: Số nhà đường N, phường Q, thành phố Q, tỉnh Bình Định

Theo văn bản ủy quyền ngày 28 tháng 6 năm 2023.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Xác định Công ty TNHH thương mại sản xuất nội ngoại thất A còn nợ Công ty TNHH cơ khí K tiền công nợ gốc trong hợp đồng mua bán tài sản là 639.779.911đ (sáu trăm ba mươi chín triệu, bảy trăm bảy mươi chín triệu, chín trăm mười một đồng) và tiền lãi là 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng), tổng cộng số tiền là 709.779.911đ (bảy trăm lẻ chín triệu, bảy trăm bảy mươi chín nghìn, chín trăm mười một đồng).

2.2. Vào ngày 15/9/2023 buộc Công ty TNHH thương mại sản xuất nội ngoại thất A có trách nhiệm hoàn trả cho Công ty TNHH cơ khí K số tiền là 709.779.911đ (bảy trăm lẻ chín triệu, bảy trăm bảy mươi chín nghìn, chín trăm mười một đồng).

Nếu đến thời hạn trả nợ theo thỏa thuận mà Công ty TNHH thương mại sản xuất nội ngoại thất A chậm thanh toán thì kể từ ngày người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án thì người có nghĩa vụ còn phải chịu một khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất chậm trả của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2.3. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH thương mại sản xuất nội ngoại thất A tự nguyện chịu 16.195.598đ (mười sáu triệu, một trăm chín mươi lăm nghìn, năm trăm chín mươi tám đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả cho Công ty TNHH cơ khí K số tiền tạm ứng án phí là 19.105.400đ (mười chín triệu, một trăm lẻ năm nghìn, bốn trăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001798 ngày 31/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TX. An Nhơn;
- Chi cục THADS TX. An Nhơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Mỹ Lệ

